

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 39/2018/HSST.
Ngày 15/6/2018*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ – TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đỗ Văn Hải – Phó phòng giáo dục huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

2/ Ông Lê Văn Đạt – Phó bí thư huyện đoàn Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Nhung.

Ngày 15/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST, ngày 30 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/HSST - QĐ, ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đối với:

Bị cáo: **Hoàng Đình N**, sinh ngày 26/5/2000.

Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi sinh sống: Thôn C, xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hoàng Đình H, sinh năm 1977 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1979; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nam: Luật sư Nguyễn Khắc A – Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

***Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1979. Có mặt.

Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1977. Có mặt.

Đều trú tại: Thôn C, xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

***Những người làm chứng:**

Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn H, xã Ph, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã Ph, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

Ông Bùi Đức T, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Anh Hoàng Đình T, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn C, xã X, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

Ông Lương Đình S, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Chị Trần Thị H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/02/2018, tổ tuần tra của phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Hưng Yên đi làm nhiệm vụ trên địa bàn huyện Yên Mỹ, đến khoảng 22 giờ 05 phút tổ tuần tra đi đến đoạn đường 376 thuộc địa phận xã T phát hiện Hoàng Đình N điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra N đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng dạng bột N khai là ma túy đá vừa mua của Hoàng Văn K là người cùng thôn C, xã X, huyện Á, ngoài ra tổ tuần tra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh biển số 89B1 – 617.31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có 02 sim điện thoại số thuê bao 0964945554 và 0936799122.

Ngày 03/02/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đình N và Hoàng Văn K nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì. Trong ngày 03/02/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng trong gói nilon do N giao nộp. Tại Bản kết luận giám định số 780/C54(TT2), ngày 09/02/2018, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong gói nilon là ma túy; có khối lượng 0,170gam; loại Methamphetamine và hoàn lại 0,085gam mẫu giám định.

Quá trình điều tra, Nam khai mua gói ma túy trên của Phạm Thị Th là người làm tại nhà nghỉ Hoa Phượng I, tại thôn S, xã Ph, huyện Á với giá 500.000đ chứ không phải mua của Hoàng Văn K. Sau khi mua bị cáo về sử dụng một phần, phần còn lại cất trên người, rồi điều khiển xe đi đến nhà nghỉ Sơn Tùng của ông Lương Đình S, tại thôn C, xã T, huyện Y chơi với bạn là Hoàng Đình T đang thuê phòng 301. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo đi ăn cơm tại cửa hàng bán đồ ăn của chị Trần Thị H ở thôn H, xã T. Trong khi đang ăn cơm thì K nhắn tin qua Facebook cho bị cáo, quá trình nói chuyện, bị cáo bảo

K đến nhà nghỉ Sơn Tùng bị cáo cho K ma túy. Sau đó bị cáo xúc một ít mì chính trên bàn ăn cho vào trong túi nilon của bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào trong người, khi ăn xong quay lại nhà nghỉ Sơn Tùng, trên đường đi bị cáo san một phần ma túy trộn với phần mì chính. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, K đi đến gặp N tại tầng 3 của nhà nghỉ Sơn Tùng thì Nam đưa cho K gói ma túy trộn với mì chính, sau đó bị cáo đi về thì gặp tổ tuần tra.

Hoàng Văn K khai, sau khi được N cho ma túy, K đã đi đến nhà nghỉ Tấn Phát của ông Bùi Đức T ở thôn C, xã X, huyện A thuê phòng nghỉ và sử dụng hết.

Kết quả điều tra xác định, nhà nghỉ Hoa Phượng I là của Nguyễn Thành Tr ở thôn X, xã Ph, huyện A và Nguyễn Thị Th là người thường xuyên sinh sống và quản lý nhà nghỉ này.

Ngày 23/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã có công văn đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi điều tra xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

Ông Lương Đình S và Hoàng Đình T không biết bị cáo tàng trữ, không biết Kiên sử dụng ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ không xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89B1 - 617.31 quá trình điều tra xác định do ông Hoàng Đình H và bà Trịnh Thị H là bố mẹ bị cáo bỏ tiền ra mua, đăng ký xe mang tên bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS-YM ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hoàng Đình N về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo N khai nhận khi tổ tuần tra kiểm tra hành chính vì lo sợ nên bị cáo đã tự giao nộp gói ma túy và khai mua của Kiên, nhưng thực tế bị cáo mua của Nguyễn Thị Th với giá 500.000đ, bị cáo đề nghị HĐXX. Giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nội dung bản bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, đã tự nguyện giao nộp gói ma túy cho tổ tuần tra, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX. Áp dụng các điều luật đối với người chưa thành niên với bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX. tuyên bố bị cáo Hoàng Đình N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r,s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 0,085g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, trả lại bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển số 89B1 – 617.31 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Đình N và trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có 02 sim điện thoại số thuê bao 0964945554 và 0936799122.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về hình phạt bổ sung và án phí.
Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX. nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]Về tố tụng:

[1.1] Về việc vắng mặt của luật sư: Luật sư bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Khắc A vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi bản bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX. xem xét, bị cáo cũng nhất trí xét xử vắng mặt Luật sư. Căn cứ khoản 1 điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX. tiến hành xét xử vắng mặt luật sư.

[1.2]Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại biên bản vụ việc bút lục 18 bị cáo tự nguyện giao nộp 01 gói nilon bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy, tại bản tự khai (BL102), biên bản hỏi cung bị can (BL 109 - 118) bị cáo khai nhận mua gói ma túy với giá 500.000đ của Nguyễn Thị Th, bị cáo sử dụng và cho K một phần, phần còn lại mang theo người, khi tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên kiểm tra hành chính thì bị cáo đã tự giao nộp gói ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy HĐXX. có đủ căn cứ xác định vào hồi 22 giờ ngày 02/2/2018 bị cáo Hoàng Đình N đã có hành vi cất giữ 01 gói nilon, bên trong có chất bột màu trắng. Tại Bản kết luận giám định số 780/C54(TT2), ngày 09/02/2018, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận chất bột màu trắng trong gói nilon bị cáo giao nộp là ma túy, loại Methamphetamine; có khối lượng 0,170gam, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nên tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo ở bản cáo trạng số 40/CT-VKS-YM ngày 29/5/2018 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.* Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi tổ tuần tra Cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính thì bị cáo tự giao nộp gói ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ra sự bức xúc trong nhân dân và chính quyền địa phương, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng sức khỏe của bản thân, gây tổn hại kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo ngoài mục đích trừng trị, giáo dục, còn nhằm mục đích tuyên truyền tác hại của ma túy và các chế tài đối với người phạm tội, để mọi người dân nhận thức được đầy đủ tác hại của ma túy, từ đó nâng cao cảnh giác và có biện pháp quản lý, giáo dục con, em, người thân tránh xa ma túy, biết tôn trọng pháp luật, phối hợp cùng chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể đấu tranh, loại trừ tội phạm này khỏi đời sống xã hội.

Sau khi cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX. xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ hẳn ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]*Về hình phạt bổ sung:* Do khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên theo khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bị cáo khai mua ma túy của Nguyễn Thị Th tại nhà nghỉ Hoa Phượng I ở thôn X, xã Ph, huyện A, không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, ngày 23/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã có công văn đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi điều tra xác minh giải quyết theo thẩm quyền, do vậy HĐXX. không đặt ra xem xét hành vi của Nguyễn Thị Thầm trong vụ án này.

[7] *Về biện pháp tư pháp:*

+ Đối với 0,085g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, nay tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô biển số 89B1 – 617.31 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Đình N và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có 02 sim điện thoại số thuê bao 0964945554 và 0936799122 bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nay hoàn trả bị cáo.

[8] *Về án phí:* HĐXX. xác định bị cáo có tội, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự. Phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

3/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 0,085g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Trả bị cáo chiếc xe mô tô biển số 89B1 – 617.31 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Đình N và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có 02 sim điện thoại số thuê bao 0964945554 và 0936799122.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ ngày 11/6/2018.

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Hoàng Đình N phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- UBND xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)
*Ngô Xuân Quỳnh***

